

Ngày 31/12/2025	6,990 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-21.3%	-30.8%	12.6%

2025	
ROE	0.0%
	+/- YoY ▼ 1.5%

Q4/25			
DT thuần	0	QoQ ▼ 10.3 ▼ 100%	YoY ▼ 11.2 ▼ 100%
	tỷ VNĐ		

2025	
DT thuần	46.3
	YoY ▼ 92.7 ▼ 66.8%
	tỷ VNĐ

Q4/25			
LN gộp	0	QoQ ▲ 0.05 ▲ 100%	YoY ▼ 1.93 ▼ 100%
	tỷ VNĐ		

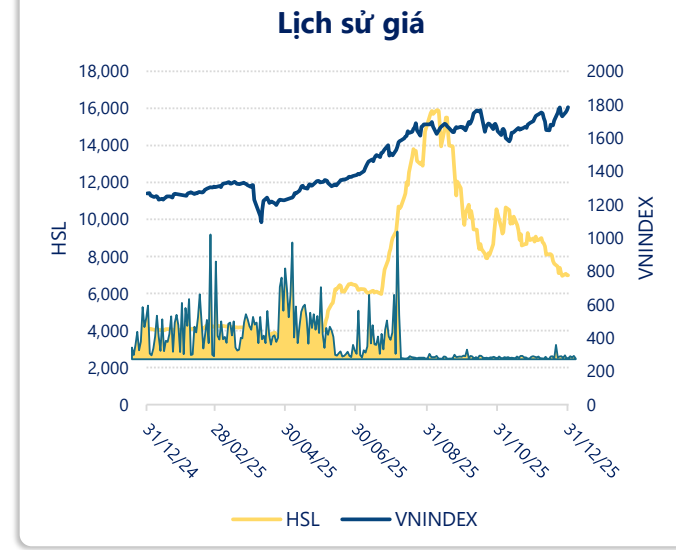
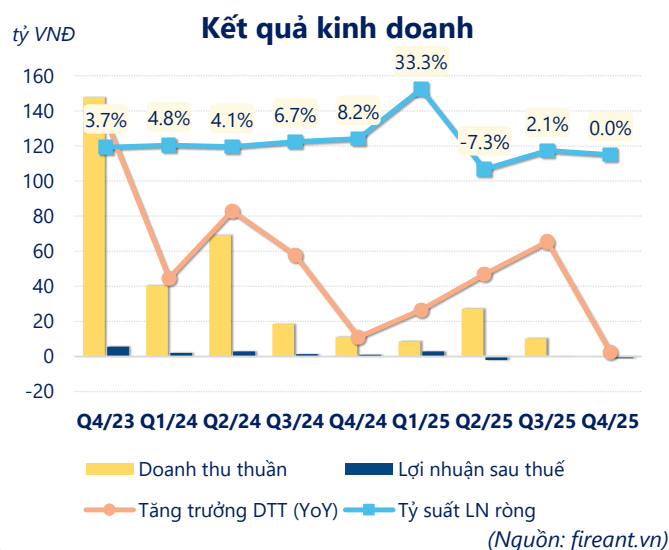
2025	
LN gộp	2.18
	YoY ▼ 9.02 ▼ 80.5%
	tỷ VNĐ

Q4/25			
LN thuần	3.96	QoQ ▲ 2.63 ▲ 198%	YoY ▲ 2.80 ▲ 242%
	tỷ VNĐ		

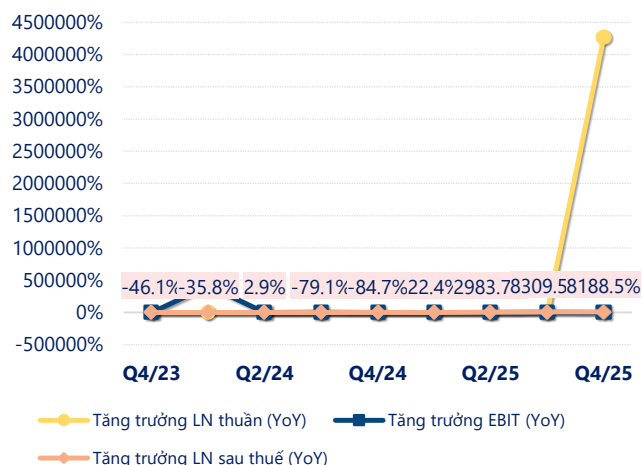
2025	
LN thuần	4.34
	YoY ▼ 3.05 ▼ 41.3%
	tỷ VNĐ

Q4/25			
LN sau thuế	-0.95	QoQ ▼ 1.10 ▼ 733%	YoY ▼ 1.91 ▼ 199%
	tỷ VNĐ		

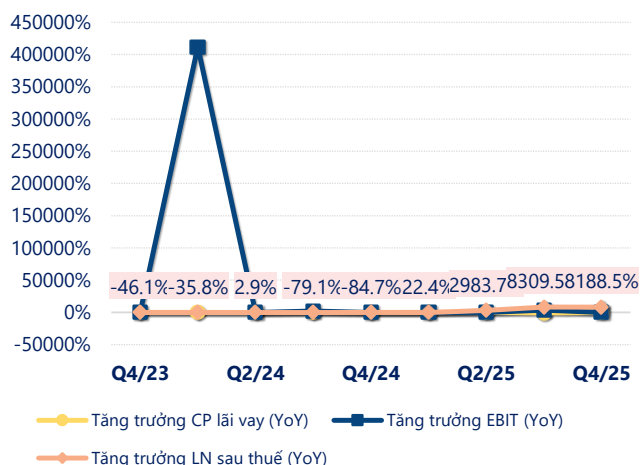
2025	
LN sau thuế	0.17
	YoY ▼ 6.81 ▼ 97.5%
	tỷ VNĐ



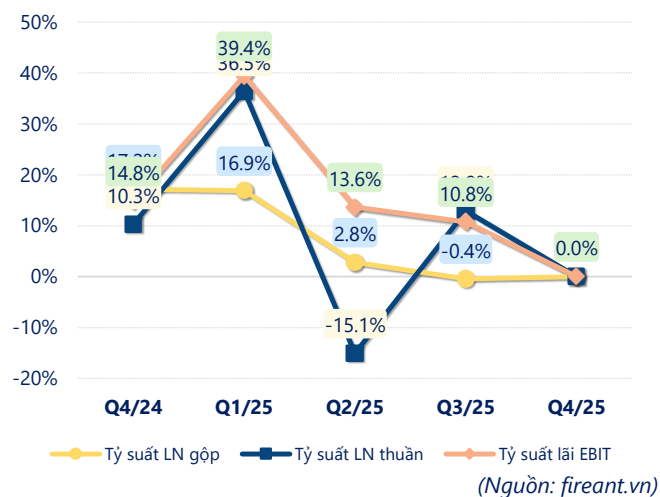
Tăng trưởng lợi nhuận



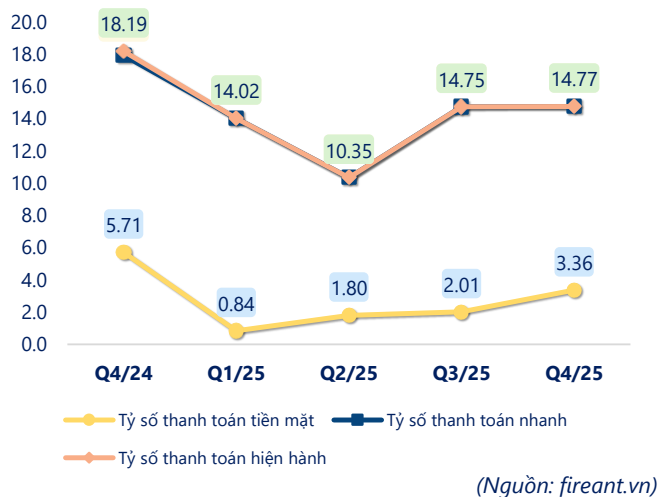
Tăng trưởng chi phí



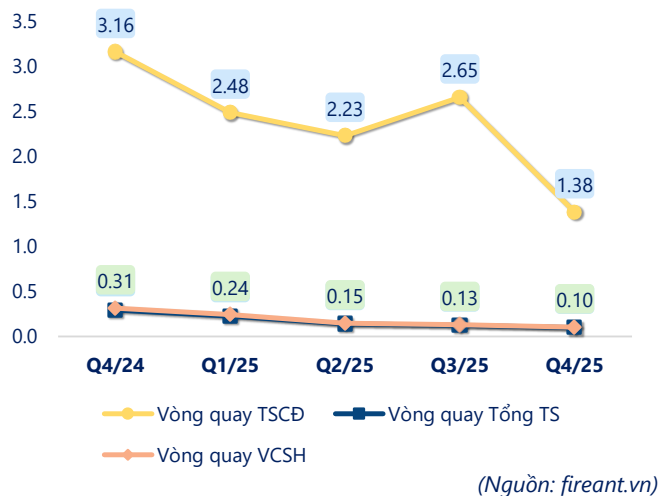
Tỷ suất lợi nhuận



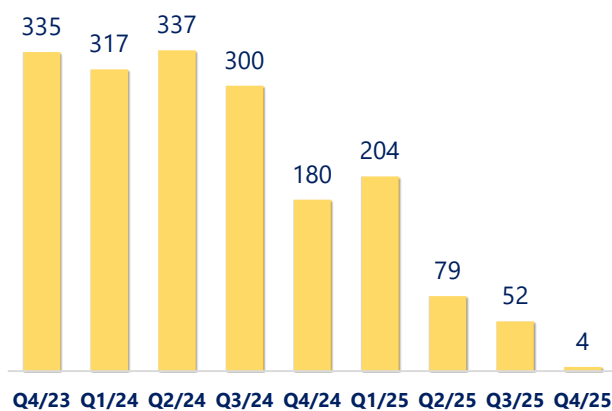
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	0	11.2	-100%	46.3	139	-66.8%
Giá vốn hàng bán	0	9.28	-100%	44.1	128	-65.6%
Lợi nhuận gộp	0	1.93	-100%	2.18	11.2	-80.5%
Doanh thu HĐTC	5.34	0.60	790%	24.8	2.46	908%
Chi phí TC	-0.21	0.58	-136%	18.1	1.70	961%
Chi phí lãi vay	0	0.54	-100%	0.43	1.16	-63.1%
LN trong công ty LKLD	0	0.04	-100%	-0.09	-0.02	-293%
Chi phí bán hàng	0.51	0.02	2437%	0.57	1.07	-46.4%
Chi phí QLDN	1.08	0.80	34.7%	3.89	3.45	13.1%
LN thuần từ HĐKD	3.96	1.16	242%	4.34	7.39	-41.3%
Lợi nhuận khác	0.04	-0.04	203%	7.48	-0.01	77908%
LN trước thuế	4.00	1.12	258%	11.8	7.39	60.1%
Lợi nhuận sau thuế	-0.95	0.96	-199%	0.17	6.98	-97.5%
LNST của CĐ cty mẹ	-0.93	0.92	-201%	0.16	6.76	-97.6%

(Nguồn: fireant.vn)

